

Bản án số:06/2026/HNGĐ-ST
Ngày 11-02-2026
V/v: Tranh chấp hôn nhân & gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Ngọc

Ông Lữ Văn Thành

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lô Quốc Át - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11- Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 74/2025/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2026/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: V T K N, sinh năm: 1997 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú quán: Bản PiêngỒ, xã Nga My, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: L V T, sinh năm: 1996 (Vắng mặt lần 2 không có lý do)

Trú quán: Bản PiêngỒ, xã Nga My, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 17 tháng 11 năm 2025 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị V T K N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị V T K N kết hôn với anh L V T do hai bên tự nguyện tìm hiểu, không bị ai ép buộc và kết hôn vào ngày 29 tháng 12 năm 2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh Tý mãi chơi,

không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến chồng con thường xuyên bỏ nhà đi không nói lý do và sống ly thân cho đến nay. Chị Nga xác định tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị xin được ly hôn với anh Tý để ổn định công việc và cuộc sống.

Về con chung: Chị V T K N và anh L V T có 01 con chung tên là Lương Khánh Phương, sinh ngày 23/12/2020. Hiện nay cháu ở với ông bà nội tại Bản Piêng Ô, xã Nga My, tỉnh Nghệ An. Nguyên vọng chị Nga xin được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung lý do từ khi sinh con ra đến nay anh Tý không quan tâm nuôi dưỡng, chăm sóc con tất cả mọi tình thương trách nhiệm đều do một mình chị thực hiện và không yêu cầu anh Tý cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị V T K N khai vợ chồng không có tài sản chung hay nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh L V T trong quá trình giải quyết luôn thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không đến Tòa án, mặc dù anh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Tý cố tình vắng mặt.

Tại biên bản xác minh tại UBND xã Nga My, tỉnh Nghệ An đã cung cấp nội dung như sau:

Chị V T K N và anh L V T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản Piêng Ô, xã Nga My, tỉnh Nghệ An và kết hôn ngày 29 tháng 12 năm 2020. Hiện nay anh L V T không có mặt tại địa phương đang đi làm xa nhưng thỉnh thoảng anh L V T vẫn có mặt tại địa phương. Anh L V T và chị V T K N có 01 con chung cháu tên là Lương Khánh Phương, sinh ngày 23/12/2020 hiện nay con chung đang ở với ông bà nội.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nga và anh Tý không có tài sản nào có giá trị tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn: Đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh L V T không chấp hành và không có mặt để làm việc trực tiếp tại Tòa án. Viện kiểm sát không có yêu cầu kiến nghị gì thêm.

Về nội dung Viện kiểm sát đề nghị hướng giải quyết vụ án:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Đề nghị:

- Chấp nhận cho chị V T K N được ly hôn anh L V T.
- Về con chung: Giao cho chị V T K N trực tiếp nuôi con chung là cháu Lương Khánh Phương, sinh ngày 23/12/2020 chấp nhận sự tự nguyện của chị Nga không yêu cầu anh Tý cấp dưỡng tiền nuôi con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết. Đề nghị tách ra giải quyết sau khi có yêu cầu.
- Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình cho chị V T K N

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị V T K N có đơn xin ly hôn với anh L V T gửi đến Tòa án nhân dân khu vực 11- Nghệ An. Theo quy định tại Điều 35, khoản 1 Điều 28 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 11- Nghệ An giải quyết.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị V T K N với anh L V T do hai người tự nguyện tìm hiểu, kết hôn vào ngày 29 tháng 12 năm 2020 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian. Đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Tý không quan tâm đến cuộc sống chung của vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi vã và vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó việc giải quyết cho vợ chồng ly hôn là cần thiết.

[3] Về con chung: Anh L V T và chị V T K N có 01 người con chung cháu là Lương Khánh Phương, sinh ngày 23/12/2020. Hiện tại đang ở cùng với ông bà nội và anh Tý cũng không quan tâm chăm sóc con chung và nguyện vọng của chị V T K N mong muốn được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu cần tiếp tục giao cháu cho chị V T K N trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Nga không yêu cầu anh Tý cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4] Về tài sản, nợ chung: Chị V T K N chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Các đương sự có quyền yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung sau ly hôn. Khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Án phí và quyền kháng cáo: Chị V T K N là người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn, giảm tạm ứng án phí, án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ

thăm về tranh chấp hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, và Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận chị V T K N được ly hôn với anh L V T.
2. Về con chung: Giao con chung tên là Lương Khánh Phương, sinh ngày 23/12/2020 cho chị V T K N trực tiếp nuôi cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi, chấp nhận sự tự nguyện của chị Nga về việc không yêu cầu anh Tý cấp dưỡng tiền nuôi con chung và tạm hoãn việc nuôi con chung đối với anh Tý.

Anh L V T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị V T K N và anh L V T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị V T K N chưa yêu cầu nên không giải quyết. Các đương sự có quyền yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung sau ly hôn. Khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật
4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình cho chị V T K N
5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự
6. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hợp lệ tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND khu vực 11-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Nga My;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lữ Văn Thành

Đặng Thị Ngọc

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hưng

Lữ Văn Thành

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND khu vực 11-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Nga My;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Khăm Niên

Đặng Thị Ngọc

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND H.Nga My;
- Cơ quan THADS H.Nga My;
- Các đương sự;
- UBND xã Nga My;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND H.Nga My;
- Cơ quan THADS H.Nga My;
- Các đương sự;
- UBND xã Nga My;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cụt Xuân Ninh

Thò Bá Tểnh

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND H.Nga My;
- Cơ quan THADS H.Nga My;
- Các đương sự;
- UBND xã Nga My;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cụt Xuân Ninh

Thò Bá Tềnh

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Nga My;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Nga My;
- UBND xã Nga My;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lô Thị Huyền

VPiêng Ô Thanh Hải

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Nga My;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Nga My;
- UBND xã Nga My;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thò Bá Tểnh

Nguyễn Thị Thu Lê

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Nga My;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Nga My;
- UBND xã Nga My;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thò Bá Tểnh

Nguyễn Thị Thu Lê

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Nga My;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Nga My;
- UBND xã Nga My;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường